

KẾT LUẬN CỦA ĐỒNG CHÍ TÔ LÂM
TỔNG BÍ THƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện
Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo các cấp ủy đảng, lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương,

Thưa các đồng chí cán bộ, đảng viên, đồng bào cả nước tham dự Hội nghị tại các điểm cầu,

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã thành công rất tốt đẹp, mở ra một giai đoạn phát triển mới của đất nước với tầm nhìn dài hạn, mục tiêu rõ ràng, quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Đại hội đánh dấu bước chuyển tiếp quan trọng của sự nghiệp cách mạng; khẳng định bản lĩnh, trí tuệ và năng lực lãnh đạo của Đảng trong định hướng tương lai của dân tộc trong bối cảnh thế giới biến đổi sâu sắc và phức tạp.

Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng là sự tổng kết sâu sắc về lý luận và thực tiễn; thể hiện ý chí, khát vọng của toàn Đảng, toàn dân quyết tâm xây dựng thành công một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị hôm nay mở ra không gian sinh hoạt chính trị sâu rộng nhằm thống nhất ý chí và hành động, tạo nền tảng để đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đi vào cuộc sống.

Với 10 chuyên đề quan trọng được các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, lãnh đạo các cơ quan Trung ương trình bày, Hội nghị đã làm rõ những vấn đề trọng yếu trước mắt cần thực hiện và xác định những định hướng lớn cần triển khai trong cả nhiệm kỳ và trong tương lai, qua đó làm sâu sắc hơn nhận thức về con đường phát triển của dân tộc và yêu cầu đổi mới tư duy lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng trong kỷ nguyên mới.

Để chuyển hóa tinh thần và tầm vóc của Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng thành chương trình hành động thống nhất trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, tôi xin nhấn mạnh thêm một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất: Mọi thành tựu của đất nước đều gắn liền với những giai đoạn mà chủ trương đúng được tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả.

Nhìn lại 80 năm xây dựng và phát triển đất nước, đặc biệt là 40 năm đổi mới, có thể khẳng định rằng quyết định đổi mới của Đảng ta là một quyết định đúng đắn mang tầm thời đại và tính lịch sử, xuất phát từ thực tiễn sinh động của đất nước, từ bản lĩnh chính trị của một Đảng cách mạng chân chính, dám nhìn thẳng vào sự thật, dám đổi mới vì lợi ích của Nhân dân và dân tộc.

Từ một quốc gia nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá, bị bao vây, cấm vận hàng chục năm... Nhưng Việt Nam đã anh dũng vượt qua, từng bước vươn lên trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, tham gia sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, khẳng định vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy mọi thành tựu của đất nước đều gắn liền với những giai đoạn mà chủ trương đúng được tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả và tổ chức thực hiện là yếu tố then chốt để biến Nghị quyết thành kết quả cụ thể.

Chúng ta đã đạt được tốc độ tăng trưởng khá cao trong nhiều năm, nhưng chất lượng tăng trưởng, tính bền vững và “sức chống chịu của nền kinh tế” vẫn còn rất nhiều hạn chế. Chúng ta đã hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, nhưng mức độ “làm chủ công nghệ, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh nội sinh” của nền kinh tế vẫn chưa xứng tầm với tiềm năng của đất nước và kỳ vọng của nhân dân.

Chúng ta đã xây dựng được một hệ thống chính trị tương đối đồng bộ, nhưng hiệu lực, hiệu quả “quản trị quốc gia, kỷ luật, kỷ cương hành chính và chất lượng thực thi chính sách” vẫn còn khoảng cách so với yêu cầu phát triển đất nước.

Vì vậy, yêu cầu đặt ra hiện nay không chỉ là khẳng định con đường đổi mới đúng đắn, mà quan trọng hơn là phải đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt và sâu rộng hơn về tư duy phát triển, mô hình tăng trưởng, và “đặc biệt là trong năng lực tổ chức thực hiện”. Điểm nghẽn căn bản nhất hiện nay không nằm ở đường lối, mà nằm ở năng lực biến đường lối thành kết quả phát triển cụ thể.

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đối với tiến trình phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, chúng ta phải thống nhất và dứt khoát về tư duy xuyên suốt là chuyển mạnh từ “nói” sang “làm,” từ nhận thức thành hành động.

Văn kiện Đại hội đã chỉ rõ, kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng “nói nhiều làm ít”, “nói hay, làm dở”, “nói không đi đôi với làm”, chấm dứt lối làm việc quan liêu, hình thức. Mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc biến quyết sách thành hiện thực.

Thứ hai: Năm điểm then chốt có ý nghĩa quyết định trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng

Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã xác định những mục tiêu phát triển chiến lược của đất nước trong giai đoạn mới và đặt ra yêu cầu phải nâng cao năng lực hiện thực hóa các mục tiêu thành kết quả cụ thể, đo đếm được, người dân được thụ hưởng trực tiếp.

Trên cơ sở đó, cần tập trung thực hiện 5 điểm then chốt có ý nghĩa quyết định trong khâu tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Một là, tập trung nâng cao năng lực thể chế hóa và cụ thể hóa nghị quyết thành chính sách và pháp luật. Đảm bảo mỗi chủ trương lớn của Đảng phải được chuyển hóa kịp thời, đồng bộ và nhất quán thành hệ thống cơ chế, chính sách và pháp luật khả thi, ổn định và minh bạch.

Thể chế không chỉ là công cụ quản lý nhà nước, mà phải trở thành động lực phát triển, giải phóng sức sản xuất, khơi thông các nguồn lực xã hội và tạo lập môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo.

Khắc phục triệt để tình trạng Nghị quyết đúng nhưng chính sách chậm ban hành, thiếu đồng bộ hoặc khó thực thi. Bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu chiến lược của Đảng với hệ thống pháp luật của Nhà nước và năng lực triển khai của bộ máy hành chính.

Hai là, cải cách phương thức tổ chức thực hiện và kỷ luật thực thi. Đảm bảo mọi chương trình hành động phải được thiết kế trên cơ sở mục tiêu rõ ràng, lộ trình cụ thể, phân công trách nhiệm minh bạch và cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

Phải chuyển mạnh từ phương thức “quản lý dựa trên mệnh lệnh hành chính” sang “quản trị dựa trên kết quả”; từ đánh giá bằng “báo cáo hình thức” sang đánh giá bằng “sản phẩm phát triển cụ thể” và “tác động xã hội” thực chất.

Kỷ luật thực thi phải trở thành nguyên tắc hành động của toàn bộ hệ thống chính trị, chấm dứt tình trạng né tránh, trì trệ, đùn đẩy trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nghị quyết.

Ba là, coi hiệu quả phát triển và sự hài lòng của Nhân dân là thước đo cao nhất của việc thực hiện nghị quyết. Đảm bảo mỗi chủ trương, chính sách phải trả lời được câu hỏi cốt lõi: “mang lại lợi ích gì cho đất nước, cho Nhân dân và cho tương lai phát triển lâu dài của dân tộc”.

Giá trị của nghị quyết không chỉ được khẳng định bằng tính đúng đắn về lý luận, mà phải được kiểm nghiệm bằng chất lượng tăng trưởng, bằng cải thiện đời sống cho Nhân dân. Khi nghị quyết thực sự tạo ra chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế-xã hội, nâng cao năng lực quốc gia và mở rộng cơ hội phát triển, thì nghị quyết mới có giá trị chính trị và lịch sử bền vững.

Bốn là, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực tổ chức thực thi, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đột phá trong hành động phải đặc biệt chú trọng “đột phá về con người”.

Phải xây dựng đội ngũ cán bộ đủ bản lĩnh chính trị, đủ trí tuệ, đủ năng lực tổ chức thực hiện và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Khắc phục tình trạng cán bộ giỏi tham mưu nhưng yếu tổ chức thực hiện, lấy kết quả thực tiễn làm tiêu chuẩn quan trọng nhất để đánh giá cán bộ. Đồng thời, hình thành cơ chế bảo vệ người dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới vì lợi ích của đất nước.

Năm là, gắn thực hiện nghị quyết với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực quản trị quốc gia.

Đảng lãnh đạo bằng đường lối, chủ trương, bằng năng lực tổ chức thực hiện, bằng nêu gương và bằng uy tín chính trị, qua công tác kiểm tra, giám sát; lãnh đạo thông qua Nhà nước, qua Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội...

Trong giai đoạn mới, việc đổi mới phương thức lãnh đạo phải hướng tới xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại, một nền quản trị quốc gia hiệu quả, kỷ cương, minh bạch và phục vụ Nhân dân.

Thứ ba: Phát huy vai trò của toàn hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV

Thu hẹp khoảng cách từ nghị quyết đến kết quả thực chất chính là thước đo bản lĩnh lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Đó cũng là tiêu chuẩn để lịch sử đánh giá thế hệ cán bộ, đảng viên hôm nay bằng những thành tựu phát triển mà đất nước đạt được, bằng những giá trị thiết thực mà nhân dân được thụ hưởng và bằng niềm tin yêu của Nhân dân đối với Đảng.

Trước hết, các cơ quan Đảng Trung ương có trách nhiệm giữ vai trò trung tâm định hướng và kiểm soát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện nghị quyết trên phạm vi toàn quốc, bảo đảm sự thống nhất giữa tư duy chiến lược, thiết kế chính sách và kết quả thực thi trong toàn hệ thống chính trị, “chủ động phát hiện sớm những lệch pha giữa chủ trương và thực tiễn”, “giữa mục tiêu đề ra và năng lực triển khai”, kịp

thời điều chỉnh định hướng, tháo gỡ điểm nghẽn và chấn chỉnh những biểu hiện làm suy giảm hiệu lực lãnh đạo của Đảng.

Yêu cầu đặt ra là mỗi nghị quyết phải đi kèm một khung kiểm soát thực thi, trong đó xác định rõ mục tiêu cuối cùng cần đạt được, các mốc kiểm tra bắt buộc, và trách nhiệm chính trị của từng cấp ủy, từng người đứng đầu.

Quốc hội phát huy mạnh mẽ vai trò lập pháp và giám sát tối cao, bảo đảm mọi chủ trương lớn của Đảng được thể chế hóa kịp thời, đồng bộ và khả thi trong hệ thống pháp luật.

Mỗi đạo luật ban hành phải thực sự có khả năng mở đường cho phát triển, tháo gỡ rào cản, khơi thông nguồn lực, không tạo thêm thủ tục, không làm phát sinh chi phí tuân thủ bất hợp lý cho người dân và doanh nghiệp.

Công tác lập pháp phải xuất phát từ yêu cầu phát triển của đất nước, từ thực tiễn đời sống kinh tế-xã hội, khắc phục tư duy làm luật nặng về quản lý, nhẹ về kiến tạo và phục vụ phát triển.

Giám sát của Quốc hội phải được thực hiện theo hướng giám sát đến cùng, gắn chặt với trách nhiệm khắc phục và kết quả cuối cùng.

Không chỉ dừng lại ở việc phát hiện bất cập, mà phải yêu cầu rõ giải pháp sửa đổi, thời hạn hoàn thành và cơ quan chịu trách nhiệm chính. Cơ quan, lĩnh vực nào dễ tồn tại kéo dài các điểm nghẽn thể chế, làm ách tắc nguồn lực phát triển, kìm hãm đổi mới sáng tạo thì phải được xác định rõ trách nhiệm và có lộ trình xử lý cụ thể, không để tình trạng kiến nghị nhiều lần nhưng chậm chuyển biến.

Thông qua hoạt động lập pháp và giám sát tối cao, Quốc hội phải góp phần nâng cao chất lượng thể chế, củng cố kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước và tạo dựng môi trường pháp lý ổn định, minh bạch, thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững. Qua đó khẳng định vai trò của Quốc hội trong việc hiện thực hóa các nghị quyết lớn của Đảng và đáp ứng kỳ vọng của Nhân dân trong giai đoạn phát triển mới của đất nước

Chính phủ và các bộ, ngành phải chuyển mạnh từ vai trò “ban hành chính sách” sang vai trò “tổ chức thực thi chính sách đến cùng”, lấy kết quả phát triển thực chất làm thước đo năng lực điều hành.

Trong đó, trọng tâm là tập trung nguồn lực, cơ chế và năng lực điều hành để hình thành và phát huy hiệu quả các cực tăng trưởng mạnh, các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị động lực và các đặc khu kinh tế thể hệ mới có năng lực cạnh tranh ngang tầm khu vực và quốc tế.

Việc tổ chức thực hiện phải hướng tới tạo ra những không gian phát triển mới có sức lan tỏa lớn, dẫn dắt tăng trưởng và tái cơ cấu nền kinh tế theo chiều sâu.

Trên cơ sở đó, cần chủ động triển khai xây dựng trung tâm tài chính quốc tế, các trung tâm dịch vụ, du lịch chất lượng cao, phát triển các trung tâm logistics quy mô lớn, gắn chặt với hệ thống cảng biển, cảng hàng không trung chuyển quốc tế và các cửa khẩu quốc tế trọng điểm theo hướng hiện đại, thông minh, tự động hóa cao.

Đồng thời, phải coi việc nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ, năng lực tham gia và làm chủ chuỗi cung ứng trong các lĩnh vực trọng yếu là nhiệm vụ chiến lược, gắn trực tiếp với bảo đảm an ninh kinh tế, nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế và củng cố vị thế quốc gia trong chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng và liên cấp, nhất là đối với các dự án hạ tầng chiến lược, các không gian phát triển mới và các chuỗi giá trị lớn.

Phải khắc phục triệt để tư duy cục bộ ngành, cục bộ địa phương. Thiết lập cơ chế điều phối thống nhất, một đầu mối chịu trách nhiệm đến cùng đối với từng chương trình, từng dự án trọng điểm, bảo đảm quyết sách của Trung ương được triển khai thông suốt từ trung ương đến cơ sở.

Cùng với đó, phải đổi mới công cụ điều hành, đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu, công nghệ số và các hệ thống giám sát thời gian thực trong quản lý, điều hành phát triển.

Việc đánh giá kết quả không chỉ dựa trên báo cáo định kỳ, mà phải dựa trên dữ liệu, chỉ số và tác động thực tế, qua đó nâng cao tính minh bạch, kỷ luật thực thi và khả năng phản ứng chính sách kịp thời.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và vận động “người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện nghị quyết và giám sát từ cấp cơ sở tới Trung ương” thông qua các nền tảng công nghệ.

Việc giám sát và phản biện phải đi vào thực chất, tập trung vào những vấn đề Nhân dân quan tâm trực tiếp, những điểm nghẽn trong thực thi chính sách và những tác động xã hội cụ thể của nghị quyết.

Kịp thời phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị chính đáng của Nhân dân để Đảng và Nhà nước điều chỉnh chủ trương, chính sách cho phù hợp với thực tiễn.

Cùng với đó, cần đổi mới mạnh mẽ phương thức vận động, tập hợp quần chúng theo hướng gần dân, sát dân, dựa trên dữ liệu, đối thoại và tương tác hai chiều, tránh hành chính hóa, hình thức hóa hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội.

Mỗi tổ chức phải thực sự trở thành cầu nối tin cậy giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai các quyết sách lớn.

Khi Nhân dân hiểu đúng, tin tưởng và trực tiếp tham gia thực hiện, giám sát nghị quyết, thì sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc mới được khơi dậy đầy đủ và chuyển hóa thành động lực phát triển to lớn, bền vững cho đất nước trong giai đoạn mới.

Chính quyền địa phương các cấp phải thực sự trở thành tuyến đầu xung kích trong tổ chức thực hiện Nghị quyết, là nơi trực tiếp biến chủ trương của Đảng thành kết quả phát triển cụ thể trong đời sống kinh tế - xã hội.

Việc tổ chức thực hiện ở địa phương phải hướng tới kết quả thực chất, thể hiện bằng tăng trưởng kinh tế bền vững, cải thiện đời sống Nhân dân, nâng cao chất lượng dịch vụ công và môi trường đầu tư - kinh doanh.

Không chạy theo chỉ tiêu hình thức, tô hồng thành tích, mà phải lấy hiệu quả phát triển dài hạn và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo đánh giá năng lực lãnh đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

Tuyệt đối không trông chờ, không ỷ lại vào Trung ương, không sao chép máy móc mô hình của nơi khác. Thay vào đó phải phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong khuôn khổ pháp luật và định hướng chung của Đảng.

Địa phương nào để chậm trễ cải cách, để lãng phí nguồn lực, bỏ lỡ thời cơ phát triển thì trước hết người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trước Đảng và Nhân dân.

Phát huy tốt vai trò tuyến đầu của chính quyền địa phương chính là điều kiện quan trọng để thu hẹp khoảng cách từ nghị quyết đến cuộc sống, bảo đảm sự thống nhất giữa chủ trương của Trung ương với thực tiễn phong phú, đa dạng của từng vùng, từng địa phương, qua đó tạo nên sức bật phát triển đồng đều và bền vững cho cả nước.

Trong giai đoạn phát triển mới, “kỷ luật trách nhiệm phải được đặt lên hàng đầu”. Việc phân công nhiệm vụ phải đi đôi với cơ chế kiểm tra, đánh giá và xử lý rõ ràng.

Tập thể nào không hoàn thành nhiệm vụ thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm, không được lấy tập thể để che lấp trách nhiệm cá nhân. Cá nhân nào không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phải biết tự rút lui. Người nào hứa mà không làm, làm mà không đạt kết quả thì phải được xem xét thay thế hoặc sắp xếp lại công việc.

Không thể để tình trạng nghị quyết thì đúng, tổ chức thực hiện thì yếu, chậm trễ, hiệu quả thấp mà không có ai chịu trách nhiệm cụ thể. Không được phép để sự yếu kém trong tổ chức và con người làm chậm bước tiến của quốc gia, bởi thời gian là nguồn lực phát triển đặc biệt quan trọng và không thể tái tạo, chậm trễ trong tổ chức thực hiện không chỉ làm lãng phí nguồn lực, mà còn làm giảm tốc độ và đánh mất thời cơ phát triển của đất nước.

Thưa các đồng chí, thưa hội nghị,

Trước mắt chúng ta là những nhiệm vụ rất nặng nề, nhưng cũng là thời cơ to lớn nếu biết nắm bắt và hành động quyết liệt. Tương lai phát triển của đất nước phụ thuộc rất lớn vào tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và năng lực hành động của từng cấp ủy, từng tổ chức đảng và từng cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Tôi đề nghị, ngay sau Hội nghị này, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng thành chương trình, kế hoạch hành động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn.

Xác định rõ những việc cần làm ngay, những khâu đột phá cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nói đi đôi với làm, làm đến nơi đến chốn, làm ra kết quả cụ thể.

Nhân dịp Xuân mới Bính Ngọ sắp tới, tôi xin chúc các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo, các đồng chí đảng viên, các đồng chí tham dự Hội nghị và đồng bào, chiến sỹ cả nước mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí./